

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2018	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	949	900		
1	Số thu phí, lệ phí	445	400		
1.1	Học phí	445	400	89.9	98
1.2	Thu Sự nghiệp	504	500		
	Thu Vệ Sinh bán trú	38	36	94.7	97
	Thu tổ chức phục vụ bán trú	328	321	97.9	106
	Thu Trang thiết bị phục vụ bán trú	48	51	106.3	88
	Thu năng khiếu	90	92	102.2	97
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	949			
2.1	Chi Học phí	445	265	59.6	11.2
2.2	Chi sự nghiệp	504	515		
	Chi Vệ Sinh bán trú	38	38	100.0	97
	Chi tổ chức phục vụ bán trú	328	322	98.2	99
	Chi Trang thiết bị phục vụ bán trú	48	51	106.3	71
	Chi năng khiếu	90	104	115.6	128
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.115	5115	100.0	116
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	5.115	5115	100.0	124
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.387	4387	100.0	113
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	728	728	100.0	317

Ngày 04 tháng 01 năm 2019
 Thủ trưởng đơn vị

 Trần Thị Hạnh